

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **445/2020/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 27 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 432/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Thành T, sinh năm 1987;

2. Chị Bùi Vân Q, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Số nhà 222, ngách 178/2, TDP số 1, phường M, quận N, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Phạm Thành T và chị Bùi Vân Q đăng ký kết hôn ngày 04/7/2012, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện T, Thành phố H (Nay là UBND phường X, quận N, TP. H), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Đến nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Thành T và chị Bùi Vân Q có 02 con chung là Phạm Kim G, sinh ngày 19/4/2014 và cháu Phạm Nguyên B, sinh ngày 12/12/2018. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Phạm Kim G cho chị Bùi Vân Q trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Phạm Nguyên B cho anh Phạm Thành T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Phạm Thành T và chị Bùi Vân Q không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Phạm Thành T và chị Bùi Vân Q phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thành T và chị Bùi Vân Q.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Kim G cho chị Bùi Vân Q trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Phạm Nguyên B cho anh Phạm Thành T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Thành T, chị Bùi Vân Q được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Thành T và chị Bùi Vân Q phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AK/2010/0009741 ngày 15 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T, chị Q đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND P. Xuân Phương, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN